

CÔNG TY CP XÂY LẮP CƠ KHÍ
VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 89/CV-MCF-TCHC

Long An, ngày 04 tháng 05 năm 2024

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty CP Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
2. Mã chứng khoán: MCF
3. Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6 Thành phố Tân An, Long An
4. Điện thoại liên hệ: 02723.821780 Fax: 02723.820509
5. E-mail: info@mecofood.com.vn
6. Người thực hiện CBTT: Lê Trường Sơn chức vụ Tổng giám đốc
7. Loại công bố thông tin

Định kỳ Bất thường Theo yêu cầu

8. Nội dung thông tin công bố:

Tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm được chỉnh sửa bổ sung.

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 04/05/2024 tại đường dẫn: www.mecofood.com.vn/cổ đông

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:
- Như trên;
- CBTT;
- Lưu VT.



LÊ TRƯỜNG SƠN

TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

DỰ THẢO



TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP XÂY LẮP CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
NĂM 2024



Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, TP. Tân An, tỉnh Long An

Điện thoại: (0723) 821780

FAX: (0723) 820 509

Email: info@mecofood.com.vn ; Website: www.mecofood.com.vn

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Thời gian tổ chức: 09 giờ 00 phút, Thứ tư, ngày 08/05/2024

- Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

- Số: 04 Đường Cử Luyện, Phường 5, thành phố Tân An, Long An

Thời gian	Nội dung
8h00-9h00	Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông: <ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông.- Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu Đại hội.
9h00-9h30	Khai mạc đại hội: <ul style="list-style-type: none">- chào cờ.- Tuyên bố lý do.- Giới thiệu Đại biểu.- Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội.- Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch.- Giới thiệu và thông qua Ban thư ký Đại hội.- Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu đại hội.- Thông qua chương trình Đại hội.- Thông qua quy chế làm việc.
9h30-10h00	Nội dung của đại hội: <ul style="list-style-type: none">* Các báo cáo:<ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2024.2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2023 và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS nhiệm kỳ IV (2019-2023), phương hướng của BKS năm 2024.* Các tờ trình:<ol style="list-style-type: none">1. Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024.2. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023.3. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.4. Tờ trình kết quả thực hiện quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2024.5. Tờ trình thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2024.6. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập 2024.

	<p>7. Tờ trình HĐQT kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).</p> <p>8. Tờ trình BKS kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ V (2024-2028).</p>
10h00-10h20	- Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến.
10h20-10h30	- Phát biểu chỉ đạo của Lãnh đạo TCT LTMN.
10h30-10h40	- Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.
10h40-10h55	<p>- Bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028).</p> <p>+ Thông qua quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>+ Thông qua số lượng và danh sách ứng cử viên.</p> <p>+ Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông tiến hành bỏ phiếu.</p>
10h55-11h10	<p>- Tặng hoa và quà lưu niệm cho nguyên TV HĐQT.</p> <p>- Khen thưởng.</p>
11h10-12h00	<p>Ban kiểm phiếu công bố kết quả:</p> <p>- Kết quả kiểm phiếu biểu quyết.</p> <p>- Kết quả bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028).</p>
	- Mời TV HĐQT, TV Ban kiểm soát trúng cử ra mắt đại hội.
	- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2028 họp phiên đầu tiên.
	- Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2028 họp phiên đầu tiên.
	- Báo cáo kết quả họp phiên thứ nhất của HĐQT, BKS
	- Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Tuyên bố bế mạc Đại hội.	

BAN TỔ CHỨC

BẠCH NGỌC VĂN



DỰ THẢO

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

**QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty.

Ban tổ chức kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, với các nội dung sau:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết và bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng Pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và Phạm vi áp dụng

- *Đối tượng*: Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và các bên tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và Quy định của pháp luật.

- *Phạm vi áp dụng*: Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (gọi tắt là Công ty).

Điều 3. Giải thích từ ngữ/ từ viết tắt

- Công ty: Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- BTC: Ban Tổ chức
- Đại biểu: Cổ đông, người đại diện (Người được ủy quyền)

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp.

- Thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

5.1. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt quyền ngày **01/04/2024** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự.

Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

5.2. Quyền của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Mỗi cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội được nhận phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

5.3. Nghĩa vụ của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội phải xuất trình giấy Chứng minh nhân nhân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, thư mời họp hoặc Giấy ủy quyền (đối với đại diện theo ủy quyền) và đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các đại biểu tham dự phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự.

- Các đại biểu phải giữ bí mật, sử dụng và bảo quản tài liệu đúng quy định, không sao chép, ghi âm, ghi hình Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép.

Điều 6. Đoàn Chủ tọa

6.1. Đoàn Chủ tọa gồm Chủ tọa và 03 thành viên, được Đại hội biểu quyết thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

6.2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết, trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 7. Ban thư ký Đại hội

7.1. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên, được Đại hội biểu quyết thông qua và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

7.2. Nhiệm vụ của Ban thư ký

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông chuyển cho Đoàn Chủ tọa.
- Ghi biên bản Đại hội đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.
- Soạn thảo và thông qua Biên bản tại Đại hội.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

8.1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu gồm 01 Trưởng ban và 07 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

8.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông/đại diện theo ủy quyền đến dự họp.

- Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện cho ít nhất trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được tổ chức tiến hành.

Điều 9. Ban kiểm phiếu và bầu cử

9.1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 07 thành viên, do Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

9.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu và bầu cử

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử đã được Đại hội thông qua.

- Lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và công bố kết quả trước Đại hội.

Điều 10. Thảo luận tại Đại hội

10.1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đăng ký và chuyển cho Thư ký Đại hội;

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tọa;

- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

10.2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu

- Trên cơ sở Phiếu đăng ký của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 11. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

11.1. Nguyên tắc

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết, trong đó có ghi tên, mã số cổ đông và số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông.

a) Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội như: Chương trình họp; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Chủ tọa Đoàn, Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu; Quy chế bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Danh sách ứng viên HĐQT, Ban kiểm soát; Nghị quyết, biên bản Đại hội...

b) Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:

*** Các báo cáo:**

Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng của HĐQT năm 2024.

Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2023 và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS nhiệm kỳ IV (2019-2023)

*** Các tờ trình:**

Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024.

Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023

Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

Tờ trình kết quả thực hiện quỹ lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2024.

Tờ trình thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2024.

Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập 2024.

Tờ trình HĐQT kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).

Tờ trình BKS kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ V (2024-2028).

11.2. Cách biểu quyết

Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để “tán thành, không tán thành, không ý kiến” một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.

Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “tán thành, không tán thành, không ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết “tán thành” vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết “tán thành, không tán thành, không ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm soát đánh dấu mã số cổ đông và số Phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông “tán thành, không tán thành, không ý kiến” và không hợp lệ.

Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “tán thành, không tán thành, không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về

thùng phiếu kín đã được niêm phong tại đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

11.3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

Phiếu biểu quyết hợp lệ: là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự. Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (*Báo cáo, Tờ trình*) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
- + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- + Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

11.4. Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (*ngày 01/4/2024*) tổng số cổ phần của Công ty là: 10.777.838 cổ phần tương đương với 10.777.838 quyền biểu quyết.

Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số nội dung được quy định tại khoản 3 điều 20 Điều lệ Công ty được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ các trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 điều 148 Luật Doanh nghiệp.

11.5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại đại hội, đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu Phiếu biểu quyết.
- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu “tán thành, không tán thành, không có ý kiến” của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm Phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 12. Bầu cử thành viên HĐQT, BKS

Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS phải được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tại đại hội.

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ được đọc và phải thông qua trước khi bế mạc đại hội.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

-Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - + Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - + Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi

cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHĐCĐTN 2024).

BẠCH NGỌC VẪN

Số: __/BC-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

**BÁO CÁO KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ IV (2019-2023)
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 như sau:

**PHẦN I
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ IV (2019-2023)**

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

a. Thuận lợi:

Công ty luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Tổng Công ty đã định hướng và chỉ đạo trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tập thể lãnh đạo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ chủ chốt toàn Công ty đoàn kết, thống nhất quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công ty có mối quan hệ tốt với các khách hàng đặc biệt là các khách hàng truyền thống luôn đồng hành ủng hộ Công ty.

Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, nhiều năm liền làm ăn có hiệu quả được các tổ chức tín dụng tin tưởng cấp hạn mức cho vay.

Công ty có đội ngũ cán bộ có trình độ giàu kinh nghiệm trong quản lý điều hành, có lực lượng lao động trẻ giàu tính sáng tạo và niềm say mê trong công việc.

b. Khó khăn:

Tình hình hoạt động SXKD của Công ty cũng chịu ảnh hưởng của tình hình khó khăn trong nước. Ngành hàng lương thực tồn kho ít, giá gạo bắt đầu tăng từ lúc bùng phát dịch Covid-19 và hiện đứng ở mức cao, nguồn cung hạn hẹp, một số chủng loại gạo phục vụ cho việc chế biến khan hiếm, khách hàng yêu cầu về chất lượng ngày càng cao; Ngành hàng Cơ khí: Chủ yếu là thực hiện các hợp đồng nhỏ lẻ và sửa chữa, doanh thu thấp nên việc làm của công nhân cơ khí không ổn định; Ngành hàng Bê tông rủi ro về công nợ lớn và thị trường bị thu hẹp do có quá nhiều trạm bê tông mới hình thành nên sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt đặc biệt là về giá bán; Mặt hàng Thủ công Mỹ nghệ tình hình kinh tế khó khăn nên nhu cầu sử dụng hàng mỹ nghệ của người dân thấp, phía khách hàng nước ngoài cắt giảm sản lượng hoặc không

đặt hàng, công nhân có tay nghề ngày càng bị thiếu hụt, khó thu tuyển nhất là lao động mới.

Tuy nhiên Công ty cũng đã cố gắng phấn đấu trong việc thực hiện nhiệm vụ và phát huy tối đa những thế mạnh của mình, đảm bảo kinh doanh có hiệu quả và bảo toàn phát triển vốn của Công ty.

II- CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ IV 2019-2023:

2.1. Nhân sự HĐQT đầu nhiệm kỳ:

Năm 2019, Đại hội đồng cổ đông đã bầu ra Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2019-2023) với 05 thành viên, gồm:

STT	Thành Viên HĐQT	Chức vụ	Cổ đông/ Đại diện cổ đông lớn
1	Ông Nguyễn Văn Kiệt	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 20% VĐL
2	Ông Lê Trường Sơn	TV HĐQT (Thành viên HĐQT không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VĐL
3	Bà Nguyễn Thị Hoài	TV HĐQT (Thành viên HĐQT không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 20% VĐL
4	Ông Võ Hùng Dũng	TV HĐQT (Thành viên HĐQT không chuyên trách)	
5	Ông Nguyễn Bình Hiền	TV HĐQT (Thành viên HĐQT không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VĐL

2.2. Biến động nhân sự HĐQT trong nhiệm kỳ

- Ngày 15/06/2022 Đại hội cổ đông thường niên đã miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với Ông Võ Hùng Dũng và bầu bổ sung Ông Trần Vĩnh Thanh giữ chức vụ thành viên HĐQT.

- Ngày 15/06/2022 Đại hội cổ đông thường niên đã miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với Bà Nguyễn Thị Hoài và bầu bổ sung Bà Lê Mai Hân giữ chức vụ thành viên HĐQT.

- Ngày 19/04/2023 Đại hội cổ đông thường niên đã miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với Ông Trần Vĩnh Thanh.

- Ngày 01/12/2023 Đại hội cổ đông bất thường đã miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với Ông Lê Trường Sơn và bầu bổ sung Ông Bạch Ngọc Văn và Bà Hồ Thị Cẩm Vân giữ chức vụ thành viên HĐQT.

- Ngày 01/12/2023 Ông Nguyễn Văn Kiệt được Hội đồng quản trị miễn nhiệm chức Chủ tịch HĐQT theo nguyện vọng cá nhân.

- Ngày 01/12/2023 Ông Bạch Ngọc Văn được Hội đồng quản trị bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách.

- Ngày 01/12/2023 Ông Nguyễn Văn Kiệt được Hội đồng quản trị bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách.

- Ngày 01/12/2023 Bà Lê Mai Hân được Hội đồng quản trị bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách.

2.3. Nhân sự HĐQT tại thời điểm cuối nhiệm kỳ

Hiện nay, Hội đồng quản trị có 05 thành viên gồm:

STT	Thành Viên HĐQT	Chức vụ	Cổ đông/ Đại diện cổ đông lớn
1	Ông Bạch Ngọc Văn	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT Không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 20% VDL
2	Ông Nguyễn Văn Kiệt	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL
3	Bà Lê Mai Hân	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT Không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL
4	Bà Hồ Thị Cẩm Vân	TV HĐQT (Thành viên HĐQT Không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL
5	Ông Nguyễn Bình Hiền	TV HĐQT (Thành viên HĐQT không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL

III-HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ IV (2019-2023)

3.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019-2023					Cộng (2019-2023)	BQ Năm
		2019	2020	2021	2022	2023		
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	418,284	549,578	448,063	425,112	446,454	2.287,491	457,498
LN trước thuế	Tỷ đồng	12,820	13,275	13,508	13,709	13,901	67,213	13,443
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,671	5,636	4,625	3,940	5,023	24,895	4,979
Cổ tức/VLD	%	6,8	7	7,2	7,3	Dự kiến 12	40,3	8,06

3.2. Công tác đầu tư mua sắm, xây dựng cơ sở vật chất

Trong nhiệm kỳ IV (2019-2023) công ty đã đầu tư với số tiền 13,829 tỷ đồng để cải tạo nâng cấp nhà xưởng, mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, các hạng mục đầu tư thật sự cần thiết, mang lại hiệu quả làm giảm công đoạn thủ công, góp phần tăng năng suất lao động và năng lực cạnh tranh trên thị trường.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019-2023					Cộng	BQ Năm
		2019	2020	2021	2022	2023		
Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	0,700	6,190	4,597	0,557	1,785	13,829	2,766

Công tác thực hiện đầu tư hoàn thành đúng tiến độ, có hiệu quả và tiết kiệm chi phí, việc đầu tư, mua sắm máy móc thiết bị góp phần tiết kiệm, giảm chi phí, tổn thất trong quá trình sản xuất.

3.3. Về công tác tài chính

Quản trị tài chính lành mạnh, nguồn vốn được bảo toàn, dòng tiền kịp thời phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, vay vốn ngân hàng đảm bảo trả nợ đúng hạn.

Các báo cáo tài chính bán niên, năm được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, được soát xét, kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C năm 2019, Chi nhánh Công ty TNHH KPMG (năm 2020, 2021), Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (năm 2022, 2023). Các ý kiến của kiểm toán đều chấp thuận toàn bộ báo cáo tài chính, không có yếu tố loại trừ.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019-2023				
		2019	2020	2021	2022	2023
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	107,778	107,778	107,778	107,778	107,778
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	118,842	120,107	121,555	122,731	123,755

3.4. Về công tác nhân sự

Trong nhiệm kỳ Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo cấp dưới thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị như sau:

Bổ nhiệm 01 Kế toán trưởng, 01 Phó Tổng giám đốc và bổ nhiệm lại Tổng giám đốc.

Miễn nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc do nguyện vọng cá nhân.

Công ty luôn quan tâm chăm lo cho người lao động, đảm bảo việc làm, thu nhập tăng trưởng hàng năm. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách theo quy định pháp luật, hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, trả lương, thưởng đầy đủ, công bằng, cạnh tranh, đúng thời hạn.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019-2023				
		2019	2020	2021	2022	2023
Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	7,743	7,628	7,268	8,532	8,089

Hàng năm, Công ty tổ chức đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ, an toàn vệ sinh lao động. Xây dựng môi trường làm việc thông thoáng, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ.

3.5. Công tác quản trị.

Trong nhiệm kỳ HĐQT đã họp và lấy ý kiến bằng văn bản ban hành 40 Nghị quyết và Quyết định; tổ chức 05 lần Đại hội đồng cổ đông thường niên, và 01 lần Đại hội đồng bất thường nhằm quyết định các vấn đề về sản xuất kinh doanh; về nhân sự của HĐQT và Ban Kiểm soát đề trình Đại hội đồng cổ đông; Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT như nhân sự Ban điều hành; tổ chức sắp xếp bộ máy hoạt động của Công ty; Ban hành các quy chế về tổ chức, về chức năng, nhiệm vụ; Quy chế về tài chính - kinh tế - kỹ thuật; giao chỉ tiêu và đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nội dung các Nghị quyết, Quyết định đã được thể hiện trên Báo cáo quản trị hàng năm và đã được công bố thông tin đúng quy định.

Thực hiện tốt công tác công bố thông tin định kỳ cho UBCK Nhà Nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội cũng như công bố thông tin công khai trên Website của Công ty.

3.6. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành

Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, các quy chế hoạt động của Công ty. Trong lĩnh vực tài chính, Ban điều hành đã chủ động rà soát, đánh giá việc sử dụng vốn trong sản xuất kinh doanh nhằm đạt được hiệu quả cao nhất, các định hướng chiến lược của Hội đồng Quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được triển khai thực hiện đúng kế hoạch, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Chú trọng phát triển chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng công việc, xây dựng một môi trường làm việc thân thiện, thoáng mát, an toàn, ưu tiên lợi ích của người lao động, cổ đông và đảm bảo sự phát triển dài hạn của Công ty.

3.7. Kết quả thực hiện thù lao của Hội đồng quản trị

Tổng số tiền thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2019-2023) là 1.215,9 triệu đồng, cụ thể:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019-2023					Cộng	BQ Năm
		2019	2020	2021	2022	2023		
Thù lao HĐQT	Triệu đồng	220,8	220,8	220,8	290,5	263	1.215,9	243,18

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhiệm kỳ 2019-2023, mặc dù có nhiều khó khăn, thách thức như: Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, thị trường cạnh tranh gay gắt, chi phí nguyên, nhiên, phụ liệu tăng cao...nhưng được sự định hướng của Đại hội đồng cổ đông, sự giám sát, chỉ đạo chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, đồng thời, với tinh thần đoàn kết, sự ủng hộ, đồng hành của toàn thể người lao động, Ban điều hành đã đưa ra những quyết sách đúng đắn, kịp thời, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, mặc dù một số ngành hàng chưa đạt hiệu quả nhiều như kỳ vọng nhưng tổng thể lợi nhuận của công ty hàng năm trong suốt nhiệm kỳ luôn đạt trên 100% so với kế hoạch đó là sự thành công. Điều thành công hơn nữa là đã bảo vệ NLD được an toàn trước đại dịch Covid-19, tổ chức tiêm chủng toàn bộ CBCNV sản xuất duy trì trong suốt thời gian diễn ra dịch bệnh.

Kết quả chung của HĐQT về công tác quản trị trong nhiệm kỳ IV (2019-2023): Bảo đảm an toàn về vốn và tài sản; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, với cổ

đồng, đảm bảo chế độ chính sách cho người lao động, quan tâm đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đảm bảo tốt hoạt động của bộ máy công ty.

PHẦN II PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

I- NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Nhận định tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường chiến tranh Nga – Ukraine chưa có dấu hiệu dừng lại. Ở trong nước, bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế vẫn còn rất nhiều khó khăn, tình hình giá cả diễn biến phức tạp, không ổn định, tiềm ẩn nhiều rủi ro do việc điều chỉnh giá một số mặt hàng và dịch vụ thiết yếu như tiền điện, nước, xăng dầu, tiền lương, tiền công, ... làm ảnh hưởng đến thị trường và tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty.

Hiện tượng ELNINO vẫn tiếp tục kéo dài, tình trạng hạn hán xâm nhập mặn, thiếu nước ngọt sẽ ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp của đồng Bằng Sông Cửu Long trong năm 2024.

Từ nhận định trên HĐQT đã xây dựng kế hoạch cho năm 2024. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ HĐQT sẽ có những bước đi thận trọng để đảm bảo tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao.

II- CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

1-Kế hoạch một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2024:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024	GHI CHÚ
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	572,529	
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	14	
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	
4	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr đồng	8,851	

2-Kế hoạch sản lượng kinh doanh từng ngành năm 2024:

Stt	Diễn giải	ĐVT	KH 2024	GHI CHÚ
1	- Lương thực mua vào quy gạo:	Tấn	34.000	
	Trong đó : + Gạo các loại :	Tấn	33.500	
	+ Lúa các loại :	Tấn	1.000	
	- Lương thực bán ra quy gạo	Tấn	34.000	
	Trong đó: + Xuất khẩu	Tấn	6.000	
	+ Gạo Nội địa	Tấn	28.000	
2	Bao bì (quy chuẩn 120 gr)	Triệu cái	7,000	
3	Mỹ nghệ	Con't	20	
4	Doanh số cơ khí	Tỷ đồng	25	
5	Bê tông	M ³	60.000	

2. Định hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2024

Trong năm 2024, HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông.
- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2024 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 và phấn đấu đạt mức tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước.
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát quản lý sử dụng vốn, tài sản đảm bảo theo đúng quy định. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty.
- Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị rủi ro của toàn Công ty, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho.
- Chỉ đạo việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Đổi mới chính sách tiền lương, thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính.
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục triển khai ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông tin trong quản trị, quản lý doanh nghiệp.
- Tổ chức rà soát, sắp xếp đánh giá cán bộ, quy hoạch nguồn cán bộ lãnh đạo quản lý, Ban Tổng giám đốc, lãnh đạo cấp phòng, đơn vị trực thuộc giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031.
- Tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao năng lực công tác, nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn, năng lực đàm phán ký kết hợp đồng.
- Thường xuyên rà soát và hoàn thiện các quy chế quy định cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty trong nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng hoạt động trong năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình!

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GDCK HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT

(Tài liệu ĐHĐCĐTN 2024).

BẠCH NGỌC VĂN

Số:..../BC-MCF-BKS

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và
Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (Công ty) kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong năm 2023 với các nội dung sau:

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I- Đặc điểm tình hình:

1. Tình hình chung:

Kinh tế thế giới và trong nước năm 2023 đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, xung đột quân sự Nga và Ucraina, Trung Đông phức tạp khó lường, bất ổn chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng.

Ở trong nước, nền kinh tế chịu tác động từ bên ngoài trên nhiều lĩnh vực, nhất là về xuất khẩu, thương mại, đầu tư, tài chính, tiền tệ, tỷ giá, lãi suất.

2. Tình hình của Công ty:

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, hoạt động SXKD của Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

a. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo Tổng công ty Lương thực Miền Nam.

- Sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, năng động, sáng tạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Sự đoàn kết thống nhất của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty và toàn thể CBCNV-NLĐ nhằm vượt qua khó khăn phát triển sản xuất.

- Công ty có tình hình tài chính lành mạnh nhiều năm liền làm ăn có hiệu quả được các tổ chức tín dụng tin tưởng cấp hạn mức cho vay.

- Công ty có đội ngũ cán bộ có trình độ giàu kinh nghiệm trong quản lý điều hành, có lực lượng lao động trẻ giàu tính sáng tạo và niềm say mê trong công việc.

b. Khó khăn:

Tình hình hoạt động SXKD của Công ty cũng chịu ảnh hưởng của tình hình khó khăn trong nước, ngoại trừ ngành hàng lương thực có hiệu quả cao do giá gạo tăng đột biến, ngành hàng cơ khí doanh thu vượt kế hoạch và có hiệu quả thì hầu hết các ngành hàng kinh doanh còn lại của Công ty đều không đạt được lợi nhuận, doanh thu và sản lượng theo như kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

Mặt hàng Lương thực: Giá gạo biến động tăng liên tục không có dấu hiệu hạ nhiệt làm cho việc thu mua lưu trữ kho và sản xuất chế biến gặp rất nhiều khó khăn, công ty chỉ giữ được khách hàng truyền thống, không tìm kiếm được khách hàng mới.

Mặt hàng Bê tông: Do ảnh hưởng của việc thắt chặt tiền tệ hạn chế đầu tư công nên các công trình công chậm khởi công hoặc triển khai hoạt động cầm chừng làm ảnh hưởng rất lớn sản lượng bê tông của Công ty.

Mặt hàng Mỹ nghệ: Tình hình kinh tế khó khăn nên nhu cầu sử dụng hàng mỹ nghệ của người dân thấp, phía khách hàng nước ngoài cắt giảm sản lượng hoặc không đặt hàng.

Mặt hàng Bao bì: Giá hạt nhựa luôn ở mức cao, giá bán cạnh tranh rất khốc liệt Công ty phải giảm giá mới bán được hàng.

Mặt hàng Cơ khí: Công trình của ngành hàng cơ khí cũng được cải thiện nhiều. Công ty thực hiện một số hợp đồng cơ khí cho các đơn vị bên ngoài và các công trình sửa chữa trong hệ thống Tổng công ty. Tuy nhiên giá vật tư đầu vào tăng cao, lực lượng công nhân cơ khí mỏng, Công ty phải tìm nhiều giải pháp để đảm bảo hiệu quả và đúng tiến độ cho khách hàng.

II- Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2023:

Thực hiện nghị quyết số 25/NQ-ĐHĐCĐ.MCF ngày 19/04/2023 của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cụ thể như sau:

1. Kết quả các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023			So cùng kỳ 2022 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm 2023 (%)	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	511,538	446,454	87,28	105,02
2	Lợi nhuận Tr.thuế	Tỷ đồng	13,800	13,901	100,73	101,40
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	5,023		127,49
4	Thu nhập b/q	Tr đồng	8,23	8,67	105,35	104,84

2. Kết quả thực hiện sản lượng kinh doanh từng ngành hàng:

STT	Diễn giải	ĐVT	Năm 2023			So cùng kỳ 2022 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm (%)	
I	Mua vào					
1	- Lương thực (quy gạo)	Tấn	34.000	23.094	67,92	97,75
II	Bán ra					
1	- Lương thực bán ra	Tấn	34.000	25.294	74,39	105,83
	Trong đó: + Xuất khẩu	Tấn	4.000	3.519	87,98	121,18
	+ Gạo Nội địa	Tấn	30.000	21.775	72,58	103,71
2	- Bao bì	1000 cái	7.000	3.748	53,54	106,72
3	- Cơ khí	Ti đồng	20	22	109,61	129,88
4	- Bê tông – VLXD	m3	65.000	37.760	58,09	68,36
5	- Mỹ nghệ	Cont	24	12,5	52,08	71,43

3. Các chỉ tiêu tài chính:

Đơn vị tính : VNĐ

Nội dung	Năm 2022	Năm 2023	So với cùng kỳ (%)
I-Tổng tài sản	193.726.321.330	169.335.200.991	87,41
1. Tài sản ngắn hạn	154.274.114.866	135.826.871.992	88,04
- Tiền và các khoản tương đương tiền	4.971.803.256	6.068.926.742	
- Các khoản phải thu ngắn hạn	36.291.291.617	28.745.907.460	
- Hàng tồn kho	112.958.812.754	100.836.807.471	
- Tài sản ngắn hạn khác	52.207.239	175.230.319	
2. Tài sản dài hạn	39.452.206.464	33.508.328.999	84,93
II-Tổng nguồn vốn	193.726.321.330	169.335.200.991	87,41

1. Nợ phải trả	70.995.447.150	45.579.727.742	
- Nợ ngắn hạn	70.725.447.150	45.309.727.742	
- Nợ dài hạn	270.000.000	270.000.000	
2. Vốn chủ sở hữu	122.730.874.180	123.755.473.249	100,83

4. Đánh giá kết quả thực hiện:

a. Về chỉ tiêu mặt hàng chính mua vào:

Sản lượng mua vào thực hiện năm 2023 là 23.094 tấn đạt 67,92% kế hoạch, bằng 97,75% so với cùng kỳ.

b. Về chỉ tiêu các mặt hàng bán ra:

- Mặt hàng lương thực trong năm 2023 số lượng bán ra 25.294 tấn đạt 74,39% so với kế hoạch (25.294 tấn/34.000 tấn), đạt 105,83% (25.294 tấn/23.900 tấn) so với cùng kỳ 2022.

- Mặt hàng bao bì trong năm 2023 số lượng bán ra 3,748 triệu chiếc đạt 53,54% so với kế hoạch (3,748 triệu chiếc/ 7 triệu chiếc), đạt 106,72% (3,748 triệu chiếc/3,512 triệu chiếc) so với cùng kỳ 2022.

- Mặt hàng Mỹ nghệ trong năm 2023 đã giao hàng được 12,5 cont đạt 52,08% so với kế hoạch (12,5 cont/24 cont), đạt 71,43% (12,5 cont/17,5 cont) so với cùng kỳ 2022.

- Mặt hàng cơ khí trong năm 2023 doanh số là 22 tỷ đồng đạt 109,61% so với kế hoạch (22 tỷ đồng/20 tỷ đồng), đạt 129,88% (22 tỷ đồng /16,878 tỷ đồng) so với cùng kỳ 2022.

- Mặt hàng Bê tông sản lượng bán ra trong năm 2023 là 37.760 m³ đạt 58,09% so với kế hoạch (37.760 m³/65.000 m³), đạt 68,36% (37.760 m³/55.234 m³) so với cùng kỳ 2022.

5. Đánh giá về các giao dịch mua, bán với các bên liên quan với Công ty:

Trong năm 2023 Công ty có ký hợp đồng mua bán hàng hóa với các bên có liên quan theo đúng Điều lệ và qui định của pháp luật, được thống kê và báo cáo đầy đủ trên Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty.

III. Đánh giá chung:

1. Những việc đã làm được:

Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo Tổng công ty Lương thực Miền Nam cùng với sự đoàn kết nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng tập thể cán bộ và người lao động Công ty đã làm được những việc sau:

- Duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định theo hướng phát triển.

- Duy trì được những khách hàng và thị trường lương thực truyền thống đã đem lại doanh thu cao cho Công ty.

- Luôn nắm bắt tình hình thị trường chọn thời điểm mua nguyên liệu với chất lượng tốt, giá cạnh tranh nên giá thành sản phẩm thấp giá thấp tạo hiệu quả cho Công ty.

- Công ty đã làm tốt công tác quản lý chất lượng, kiểm soát tốt quá trình sản xuất từ khâu nguyên liệu đến khâu thành phẩm.

- Thực tốt công tác bao tiêu sản phẩm cho nông dân với diện tích là 64ha và tổng số lượng thu mua là 518 tấn lúa.

- Công ty đã trình phương án mở rộng địa bàn hoạt động SXKD mặt hàng lương thực thực phẩm tại Đại hội Đồng Cổ đông bất thường vào tháng 12 năm 2023 và trạm kinh doanh chế biến lương thực Cao Lãnh đã đi vào hoạt động trong tháng 01 năm 2024.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn, hàng hóa tại các đơn vị trực thuộc.

- Công tác thu hồi công nợ luôn được quan tâm và đôn đốc.

- Mở rộng quan hệ tín dụng và tiếp cận được nhiều nguồn hạn mức tín dụng với mức lãi suất cạnh tranh giúp cho Công ty đáp ứng được nhu cầu vốn phục vụ tiến độ thu mua.

2. Những việc chưa làm được:

Bên cạnh những việc đã làm được Công ty còn những việc chưa làm được như sau:

- Sản lượng và doanh thu của các ngành bao bì, bê tông, mỹ nghệ chưa đạt kế hoạch đề ra.

- Công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin đã đưa vào áp dụng nhưng còn chậm.

- Định hướng phát triển thị trường xuất khẩu gạo mang kim ngạch về cho Công ty còn hạn chế.

- Việc khai thác thêm khách hàng gạo nội địa, bao bì, bê tông, cơ khí có mở rộng nhưng chưa nhiều.

3. Đánh giá chung:

Năm 2023 là một năm nhiều khó khăn cho các ngành hàng sản xuất kinh doanh của Công ty. Hầu hết các ngành hàng của Công ty đều không đạt được doanh thu và sản lượng theo như kế hoạch đề ra. Nguyên nhân do ảnh hưởng khó khăn chung của nền kinh tế trong nước và thế giới, nhưng Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã có những bước đi thận trọng, chắc chắn và linh hoạt đảm bảo có hiệu quả và tăng trưởng. Với kết quả SXKD của Công ty trong năm 2023 đạt 100,73% lợi nhuận theo

kế hoạch, bảo tồn được nguồn vốn của nhà nước, đảm bảo việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động trong Công ty.

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong quản lý điều hành:

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm theo Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm phù hợp Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình một cách cẩn trọng, trung thực đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông.

- Các nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế của Công ty, đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Ban Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của HĐQT kịp thời trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã chủ động nắm bắt thời cơ, có nhiều linh hoạt và sáng tạo kinh doanh có hiệu quả, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV .

2. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty:

- HĐQT công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của công ty khi có yêu cầu.

- Các cuộc họp của HĐQT đều mời thành viên BKS tham gia và BKS đã có những ý kiến đóng góp và kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và đều được xem xét ghi nhận.

- HĐQT công ty, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

C. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện và tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty và các qui định khác của pháp luật. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi, hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Công ty thực hiện công bố thông tin của công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ kịp thời.

2. Kiến nghị:

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành hàng kinh doanh hiện có.

- Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để kịp thời có giải pháp phòng ngừa và khắc phục.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng, quản lý công nợ mới phát sinh.

- Tiếp tục củng cố, đào tạo, hoàn thiện bộ máy nhân sự có chuyên môn, trình độ cao để đáp ứng kịp thời với sự phát triển của Công ty.

Trên đây là báo cáo của ban kiểm soát về Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2023, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty xem xét thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc các Quý đại biểu, các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận :

- Như trên
- Quý cổ đông
- Lưu VT, BKS

Hoàng Thị Liên

Số:...../BC-MCF-BKS

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV (2019-2023)
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS trong nhiệm kỳ IV (2019- 2023) và phương hướng nhiệm vụ của BKS năm 2024 với các nội dung sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ IV (2019-2023):

1. Các thành viên ban kiểm soát:

BKS có 03 thành viên được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bổ nhiệm tại Đại hội ngày 12 tháng 6 năm 2019 nhiệm kỳ của BKS là 5 năm (2019 - 2023), thành viên gồm: Bà Hoàng Thị Liên, Ông Trần Vĩnh Thanh, Bà Lê Thị Hồng Nhung.

Nhiệm vụ trong BKS được phân công như sau: 01 Trưởng ban phụ trách chung và 02 thành viên theo dõi các hoạt động khác do trưởng ban giao.

Trong nhiệm kỳ nhân sự BKS có sự thay đổi: ĐHCĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022, Ông Phan Lê Duy thay thế Ông Trần Vĩnh Thanh.

2. Các hoạt động của Ban kiểm soát đã thực hiện:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD; Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết ĐHCĐ thường niên; Giám sát việc tuân thủ Điều lệ công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế nội bộ của Công ty;

- Kiểm tra, giám sát hàng quý trên cơ sở báo cáo thực hiện công tác SXKD, đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB) của Công ty;

- Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của Công ty, đưa ra các kiến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế SXKD;

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính các quý trong năm, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn;

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát họp định kỳ mỗi quý 1 lần với sự tham gia đầy đủ của các thành viên trong ban kiểm soát.

4. Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát Công ty:

Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng qui định tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và theo qui định của pháp luật.

II. Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2024:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát xây dựng phương hướng nhiệm vụ công tác của Ban kiểm soát trong năm 2024 như sau:

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên.

- Kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm.

Trên đây là báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2024, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty xem xét thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc các Quý đại biểu, các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận :

- Như trên
- Quý cổ đông
- Lưu VT, BKS

Hoàng Thị Liên

Số ____/TTr-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

VỀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ - MUA SẮM TSCĐ NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư – mua sắm TSCĐ năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

1. Mua vào:

- Lương thực (quy gạo) : 34.000 tấn

2. Bán ra:

- Lương thực (quy gạo) : 34.000 tấn

- Bao bì : 7.000.000 cái

3. Tổng doanh thu : 572,529 tỷ đồng

4. Lợi nhuận trước thuế : 14 tỷ đồng

5. Nộp ngân sách: Thực hiện theo đúng quy định.

II. Kế hoạch đầu tư - mua sắm TSCĐ:

TT	Tên hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư (Đồng)	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú
			Vốn công ty	Vốn vay	
I	Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí		3.850.000.000		
1	Máy cắt kim loại CNC (VN, mới 100%): 1 máy	550.000.000	550.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Xe Trộn bê tông (TQ mới 100%): 2 chiếc	3.300.000.000	3.300.000.000		
II	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm		4.730.000.000		
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000	2.000.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Hồ nước PCCC - PX1	550.000.000	550.000.000		Năm 2023 chuyển sang
3	Nâng nền kho – PX1	1.210.000.000	1.210.000.000		Năm 2023 chuyển sang
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý bụi các dây chuyền máy tại PX1	970.000.000	970.000.000		Năm 2023 chuyển sang
TỔNG CỘNG		8.580.000.000	8.580.000.000		

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GDCK HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT

(Tài liệu ĐHĐCĐTN 2024).

BẠCH NGỌC VẤN

Số ___/TTr-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ khoản 1 Điều 14 điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/06/2021, quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH CPA Việt Nam.

Báo cáo tài chính được lập bao gồm báo cáo tài chính riêng đã được công bố thông tin và đăng tải trên Website www.mecofood.com.vn

- Báo cáo của kiểm toán độc lập
- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Thuyết minh báo cáo tài chính

Toàn văn báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán đã được công bố thông tin, trong đó ý kiến báo cáo kiểm toán độc lập có trình bày nội dung như sau:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT

(Tài liệu ĐHCĐTN 2024).

BẠCH NGỌC VĂN

Số ____/TTr-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

“V/v: phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024”

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2023	THỰC HIỆN 2023	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
1	Tổng doanh thu	511.538.000.000	446.452.863.082	87,28%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.800.000.000	13.900.916.734	100,73%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	11.040.000.000	16.110.911.431	145,93%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước		191.462.556	
	- Quỹ đầu tư phát triển từ các năm trước		5.055.904.066	
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	11.040.000.000	10.863.544.809	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	11.040.000.000	10.863.544.809	98,40%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	84.000.000	102.000.000	121,43%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	310.700.000	310.700.000	100,00%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.064.530.000	1.045.084.000	98,17%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.596.795.000	1.567.627.000	98,17%
e	Chia cổ tức	7.975.600.120	12.933.405.600	
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	7,40%	12,00%	162,16%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	8.374.880	152.094.831	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2023	KH SXKD 2024	(%) so với TH 2023
1	Tổng doanh thu	446.452.863.082	572.529.000.000	128,24%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.900.916.734	14.000.000.000	100,71%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	16.110.911.431	11.352.094.831	70,46%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước	191.462.556	152.094.831	
	- Quỹ đầu tư phát triển từ các năm trước	5.055.904.066		
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	10.863.544.809	11.200.000.000	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	10.863.544.809	11.200.000.000	103,10%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	102.000.000	300.000.000	294,12%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	310.700.000	292.500.000	94,14%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.045.084.000	1.060.750.000	101,50%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.567.627.000	1.591.125.000	101,50%
e	Chia cổ tức	12.933.405.600	8.083.378.500	62,50%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	12,00%	7,50%	62,50%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	152.094.831	24.341.331	

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn thời gian chi trả cổ tức năm 2023 và tạm ứng cổ tức năm 2024 (nếu thấy cần thiết), thực hiện các thủ tục cần thiết để chốt danh sách cổ đông với Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GDCK HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2024).

BẠCH NGỌC VĂN

Số: ____/TTTr-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

“Báo cáo kết quả thực hiện quỹ tiền lương và thù lao năm 2023 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm**

Căn cứ Nghị định Số: 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ về quy định lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về tình hình thực hiện quỹ lương năm 2023 và kế hoạch quỹ lương năm 2024, cụ thể như sau :

1/ Báo cáo kết quả thực hiện Quỹ tiền lương năm 2023:

Thực tế Công ty đã hạch toán quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2023 là 26.250.031.214 đồng chiếm tỷ lệ 65,38% tổng lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

Đơn vị tính : Đồng

Diễn giải	Quỹ lương được trích năm 2023	Số thực trích quyết toán năm 2023	Chênh lệch	So sánh (%)
A	B	C	D=(C-B)	E= (C/Bx100%)
Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	34.446.000.000	26.250.031.214	-8.195.968.786	76,21%
Trong đó: - Quỹ lương LĐQL	2.486.000.000	2.486.000.000		
- Quỹ lương NLĐ	31.960.000.000	23.764.031.214		

2/ Kế hoạch Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD năm 2024:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2024, lợi nhuận trước thuế là **14.000.000.000** đồng, tăng 0,71% so với thực hiện năm 2023.

Nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động không bị giảm trước tình hình mức sinh hoạt hiện nay, Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2024 với tỷ lệ là 71,60% lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau:

ĐVT : Đồng

T T	Diễn giải	Năm 2023		Kế hoạch Năm 2024	So sánh (%)	
		Số kế hoạch	Số thực tế			
1	2	3	4	5	(6) = (5) / (3)	(7) = (5)/(4)
1	Lợi nhuận ròng trước thuế	13.800.000.000	13.900.916.734	14.000.000.000	101,45%	100,71%

2	Đơn giá tiền lương (Tỷ lệ% trên lợi nhuận chưa trừ lương $v/(v+m)$)	71,40%	65,38%	71,60%	100,29%	109,52%
3	Quỹ lương trích đưa vào phí	34.446.000.000	26.250.031.214	35.300.000.000	102,48%	134,48%
	Trong đó:- Quỹ lương LĐQL	2.486.000.000	2.486.000.000	2.340.000.000		
	- Quỹ lương NLD	31.960.000.000	23.764.031.214	32.960.000.000		

Và tùy theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện, Công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2024 đúng theo tỷ lệ % lợi nhuận chưa trừ lương $(v/(v+m))=71,60\%$ đồng thời sẽ báo cáo lại cho cổ đông tại ĐHCĐ thường niên năm 2025.

3/ Mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2024:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 8.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 4.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt đề Công ty làm cơ sở thực hiện.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GDCK HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT

(Tài liệu ĐHCĐTN 2024).

BẠCH NGỌC VÂN

Số___/TTTr-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 biểu quyết thông qua việc ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định các hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo khoản 2 Điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điểm a khoản 4 Điều 36 Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty, cụ thể như sau:

Chấp thuận cho Hội đồng quản trị được phép ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của công ty được ký giữa công ty với các đối tượng sau đây:

- Các đối tượng là tổ chức có liên quan đến cổ đông lớn sở hữu 60% vốn điều lệ của công ty (*Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*):

+ *Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ *Các công ty thành viên, chi nhánh của Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ *Các công ty con của Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ Các đối tượng là thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và cá nhân, tổ chức liên quan đến họ; hoặc các tổ chức mà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty có liên quan.

- Hội đồng quản trị chấp thuận ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định các hợp đồng, giao dịch với các đối tượng trên trong năm 2024 (Từ 01/01/2024 đến ngày họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025). Tổng Giám đốc báo cáo bằng văn bản gửi HĐQT chậm nhất 3 ngày làm việc kể từ ngày công ty ký hợp đồng giao dịch với các đối tượng có liên quan nêu trên, trong đó nêu rõ một số nội dung chính của hợp đồng (tên hàng hóa, số lượng, giá trị hợp đồng, hình thức thanh toán, thời gian giao hàng, hiệu quả của hợp đồng và đính kèm hợp đồng đã ký).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Công ty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT
(Tài liệu ĐHCĐTN 2024).

BẠCH NGỌC VĂN

Số : ____/TTTr-MCF-BKS

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật kế toán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm.

Nhằm giúp cho việc công bố thông tin ra công chúng về tình hình tài chính của Công ty được chính xác và minh bạch, Ban Kiểm soát Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và kinh doanh chứng khoán.
- Không xung đột quyền lợi khi kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm (việc kiểm toán báo cáo tài chính phải độc lập với việc tư vấn lập báo cáo tài chính).
- Có nhiều kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán do Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm yêu cầu.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập:

Với các tiêu thức lựa chọn như trên, Ban kiểm soát xin đề xuất 04 (bốn) đơn vị kiểm toán để đưa vào danh sách lựa chọn việc cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty, như sau:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

3. Ý kiến của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông:

- Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2024).

HOÀNG THỊ LIÊN

Số: ___/TTTr-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023)
và bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024 – 2028)

DỰ THẢO

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028) như sau:

1. Kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) đối với các Thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông Bạch Ngọc Văn
- Bà Lê Mai Hân
- Ông Nguyễn Văn Kiệt
- Bà Hồ Thị Cẩm Vân
- Ông Nguyễn Bình Hiên

Các thành viên Hội đồng quản trị nêu trên vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028) được bầu và nhận nhiệm vụ.

2. Thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028):

- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028) là 05 người.

- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị được bầu: 05 người.

- Số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị: Không hạn chế.

Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử viên Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP; Hồ sơ đề cử ứng cử viên Thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Về danh sách ứng cử viên đề cử: Căn cứ Quyết định số 40-41-42-44-45/QĐ-LTMN-HĐQT ngày 02/04/2024 của Tổng Công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần về việc đề cử nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần

Xây Lắp cơ khí và Lương thực thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028), danh sách ứng cử viên đề cử như sau:

- 1/-
- 2/-
- 3/-
- 4/-
- 5/-

(Đính kèm sơ yếu lý lịch các ứng cử viên).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2024).

BẠCH NGỌC VẤN

Số: ___/TTTr-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc Ban kiểm soát kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023)
và bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024 – 2028)

DỰ THẢO

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí
và Lương thực Thực phẩm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Ban kiểm soát kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028) như sau:

1. Kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) đối với các thành viên Ban kiểm soát:

- 1/- Bà Hoàng Thị Liên
- 2/- Bà Lê Thị Hồng Nhung
- 3/- Ông Phan Lê Duy

Các Kiểm soát viên nêu trên vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ V (2024-2028) được bầu và nhận nhiệm vụ.

2. Thông qua việc bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028):

- Số lượng Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028) là 03 người.
- Số lượng Thành viên Ban kiểm soát được bầu: 03 người.
- Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát: Không hạn chế.

Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử viên Thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp và Điều 287 Nghị định 155/2020/NĐ-CP; Hồ sơ đề cử ứng cử viên Thành viên Ban kiểm soát được quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Về danh sách ứng cử viên đề cử: Căn cứ Quyết định số 43-46-47/QĐ-LTMN-HĐQT ngày 02/04/2024 của Tổng Công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần về việc đề cử nhân sự Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây Lắp cơ khí và Lương thực thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028), danh sách ứng cử viên đề cử như sau:

1/-

2/-

3/-

(Đính kèm sơ yếu lý lịch các ứng cử viên).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GDCK HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT

(Tài liệu ĐHCĐTN 2024).

BẠCH NGỌC VĂN



**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ V (2024-2028)**

DỰ THẢO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lập-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Xây lập-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây lập-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được thực hiện theo những quy định như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty: Công ty cổ phần Xây lập-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BTC: Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu: Đại diện theo ủy quyền của cổ đông
- TV HĐQT: Thành viên Hội đồng quản trị

II. Chủ tọa tại Đại hội:

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT:

1. Số lượng thành viên HĐQT: 05 người
2. Nhiệm kỳ : 2024 - 2028
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa: Không hạn chế
4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (Theo Điều 24 Điều lệ công ty)

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị và phải thông báo cho Hội đồng quản trị chậm nhất 3 ngày làm việc trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Với điều kiện như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến

dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị:

Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Điều 24 điều lệ công ty):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

- Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty;

- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty.

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 Công ty khác.

IV. Đề cử, ứng cử Ban kiểm soát:

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 người

2. Nhiệm kỳ : 2024 – 2028

3. Số lượng ứng viên Ban kiểm soát tối đa: Không hạn chế

4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát (Theo Điều 33 Điều lệ công ty)

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban kiểm soát:

Ứng cử viên tham gia BKS phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Điều 24 điều lệ công ty):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó;

Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

V. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết dự họp.

- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

VI. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp*)

- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên HĐQT, BKS.

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên, hoặc bầu số phiếu không hết cho ứng viên hoặc không bầu.

VII. Phiếu bầu cử:

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu, có đóng dấu treo của Công ty.

- Mỗi đại biểu sẽ được phát một Phiếu bầu Hội đồng quản trị và một phiếu bầu Ban kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

+ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;

+ Nếu bầu dồn hết toàn bộ số phiếu cho một ứng viên hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu X vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng;

+ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở “ô số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.

+ Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì.

+ Gạch tên các ứng cử viên.

+ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.

+ Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 148 Luật Doanh nghiệp)

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT và BKS (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử theo quy định tại điều lệ công ty.

- Người ứng cử, đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

- Hồ sơ xin gửi về Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, Thành phố Tân An, tỉnh Long An
- Điện thoại: 0272.3521299

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT

(Tài liệu ĐHCĐTN 2024).

BẠCH NGỌC VĂN

Số:___/BB-MCF-ĐHDCĐ

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP – CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

DỰ THẢO

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.
- Trụ sở chính : Số 29 Đường Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, thành phố Tân An, Long An.
- Điện thoại : 02723 521299 Fax: 02723 521252
- Mã số doanh nghiệp : 1100664038 do Sở kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Long An cấp lần đầu ngày 18 tháng 02 năm 2005 thay đổi lần thứ 16 ngày 19 tháng 05 năm 2022.
- Thời gian : 09 giờ 00 phút, Thứ tư, ngày 08/05/2024.
- Địa điểm : Hội trường Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm, Số 04 Đường Cử Luyện, Phường 5, thành phố Tân An, Long An.

PHẦN I: GIỚI THIỆU - KHAI MẠC CUỘC HỌP

Ông Nguyễn Minh Phục – Thay mặt Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua phần nghi thức, cụ thể như sau:

- Tuyên bố lý do.
- Giới thiệu đại biểu tham dự đại hội.

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

- Ông Nguyễn Minh Phục – Thay mặt Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 báo cáo tình hình cổ đông tham dự đại hội.

Tổng vốn điều lệ của Công ty là: 107.778.380.000 đồng, tương ứng: 10.777.838 cổ phần, mỗi cổ phần giá trị 10.000 đồng. Trong đó:

Về cổ đông Nhà nước có 01 cổ đông với tổng vốn góp là: 64.668.000.000 đồng, tương ứng: 6.466.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 60% vốn điều lệ.

Về cổ đông cá nhân và tổ chức khác có 413 cổ đông với tổng vốn góp là: 43.110.380.000 đồng, tương ứng 4.311.038 cổ phần, chiếm tỷ lệ 40% vốn điều lệ.

Số cổ đông đủ tư cách tham dự đại hội là số cổ đông có cổ phần và đăng ký dự đại hội với ban tổ chức.

Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền hợp lệ là cổ đông, đại diện cho 8.628.129 cổ phần, chiếm tỷ lệ% vốn điều lệ.

Theo Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

2. Giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tọa:

3. Chủ tọa đoàn:

- 1/- Ông Bạch Ngọc Văn Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
2/- Ông Nguyễn Văn Kiệt Phó chủ tịch HĐQT
3/- Ông Lê Trường Sơn Tổng Giám đốc
4/- Ông Nguyễn Bình Hiền Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc
- Đại hội đã biểu quyết tán thành danh sách chủ tọa Đoàn, với tỷ lệ 100%.*

4. Thư ký đại hội:

- 1- Bà Phan Thị Phúc Ngân - Trưởng ban
2- Bà Nguyễn Thị Ngọc Thương - Thành viên
- Đại hội đã biểu quyết tán thành Ban thư ký đại hội, với tỷ lệ 100%.*

5. Ban kiểm phiếu Đại hội:

- 1- Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng - Trưởng ban
2- Ông Trần Văn Phương - Thành viên
3- Bà Bùi Thị Kim Phượng - Thành viên
4- Bà Trần Thị Diễm - Thành viên
5- Bà Nguyễn Vân Khanh - Thành viên
6- Ông Trần Y K Nóp - Thành viên
7- Ông Võ Đăng Phin - Thành viên
8- Bà Lê Thị Thu Hương - Thành viên
- Đại hội đã biểu quyết tán thành Ban kiểm phiếu đại hội, với tỷ lệ 100%.*

6. Thông qua quy chế làm việc và chương trình làm việc tại Đại Hội:

Ông Bạch Ngọc Văn thay mặt cho Chủ tọa đoàn trình bày chương trình làm việc của Đại hội.

Đại hội đã thống nhất thông qua chương trình làm việc của Đại hội với tỷ lệ 100%.

Ông Lê Trường Sơn thay mặt cho Chủ tọa đoàn trình bày Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội đã thống nhất thông qua quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ 100%.

PHẦN II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Đại hội nghe trình bày các báo cáo

Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2024 (*Báo cáo số .../BC-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024*).

Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Kiệt – Phó chủ tịch Hội đồng quản trị

Nội dung 2: Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả sản xuất kinh doanh của công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2023; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 (*Báo cáo số .../BC-MCF-BKS; số .../BC-MCF-BKS ngày 08/05/2024*).

Người trình bày: Bà Hoàng Thị Liên – Trưởng Ban kiểm soát

2. Đại hội nghe trình bày các tờ trình

Nội dung 1: Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024

Người trình bày: Ông Lê Trường Sơn – Tổng Giám đốc

Nội dung 2: Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng – Kế toán trưởng

Nội dung 3: Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

Người trình bày: Bà Hồ Thị Cẩm Vân – Thành viên Hội đồng quản trị

Nội dung 4: Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2024.

Người trình bày: Bà Lê Mai Hân – Phó chủ tịch Hội đồng quản trị

Nội dung 5: Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về việc thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan năm 2024.

Người trình bày: Ông Nguyễn Bình Hiến – Thành viên Hội đồng quản trị, phó Tổng Giám đốc

Nội dung 6: Tờ trình số .../ TTr-MCF-BKS ngày 08/05/2024 của Ban kiểm soát công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2024.

Người trình bày: Bà Hoàng Thị Liên – Trưởng ban kiểm soát

Nội dung 7: Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về việc Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028).

Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Kiệt – Phó chủ tịch Hội đồng quản trị

Nội dung 8: Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về việc Ban kiểm soát kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028).

Người trình bày: Bà Hoàng Thị Liên – Trưởng ban kiểm soát

PHẦN III. THẢO LUẬN

PHẦN IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

Tổng số phiếu phát ra:phiếu đại diện cho cổ phần, chiếm % tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu thu về:phiếu đại diện cho cổ phần, chiếm% tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không thu về:.....phiếu đại diện cho cổ phần, chiếm% tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp (Viết tắt là;CPBQ dự họp).

Nội dung 01: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2024 (*Báo cáo số/BC-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024*).

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 01 đã được thông qua.

Nội dung 02: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả sản xuất kinh doanh của công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2023; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 (*Báo cáo số/BC-MCF-BKS; số/BC-MCF-BKS ngày 08/05/2024*).

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 02 đã được thông qua.

Nội dung 03: Thông qua Tờ trình số/TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024.

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 03 đã được thông qua.

Nội dung 04: Thông qua Tờ trình số/TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 04 đã được thông qua.

Nội dung 05: Thông qua Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 05 đã được thông qua.

Nội dung 06: Thông qua Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2024

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 06 đã được thông qua.

Nội dung 07: Thông qua Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về việc thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan năm 2024.

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 07 đã được thông qua.

Nội dung 08: Thông qua Tờ trình số .../ TTr-MCF-BKS ngày 08/05/2024 của Ban kiểm soát công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2024.

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 08 đã được thông qua.

Nội dung 09: Thông qua Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về việc Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028).

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần	- Tỷ lệ	% số CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần - Tỷ lệ % số CPBQ dự họp
 Số phiếu không hợp lệ: - Số cổ phần - Tỷ lệ % số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 09 đã được thông qua.

Nội dung 10: Thông qua Tờ trình số .../TTTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024 của Hội đồng quản trị công ty về việc Ban kiểm soát kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028).

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: - Số cổ phần - Tỷ lệ % số CPBQ dự họp
 Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần - Tỷ lệ % số CPBQ dự họp
 Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần - Tỷ lệ % số CPBQ dự họp
 Số phiếu không hợp lệ: - Số cổ phần - Tỷ lệ % số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 10 đã được thông qua.

PHẦN V. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ V (2024-2028)

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng trình bày Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028)

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

2. Sau khi Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng hướng dẫn phương thức bầu cử phiếu, Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028)

3. Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng – Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả:

a. Kết quả bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028)

STT	Họ và tên	Số lượng quyền biểu quyết hợp lệ	Tỷ lệ biểu quyết
1			
2			
3			
4			
5			

b. Kết quả bỏ phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028)

STT	Họ và tên	Số lượng quyền biểu quyết hợp lệ	Tỷ lệ biểu quyết
1			
2			

3			
---	--	--	--

PHẦN VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

1. Bà Phan Thị Phúc Ngân - Thư ký đại hội, trình bày Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên với 100% phiếu tán thành.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên với 100% phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 04 bản và được lưu tại Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.

PHẦN VII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Ông Nguyễn Bình Hiền, thay mặt Chủ tọa đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm kết thúc vào lúc giờ phút ngày 08 tháng 05 năm 2024.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Phan Thị Phúc Ngân

Nguyễn Thị Ngọc Thương

Bạch Ngọc Văn

Số : ___/NQ-ĐHCĐ.MCF

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP – CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;*

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số/BB-MCF-ĐHCĐ ngày 08/05/2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 08/05/2024 của Công ty Cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tổ chức ngày 08 tháng 05 năm 2024 với cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2024 (Báo cáo số/BC-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là..... chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả sản xuất kinh doanh của công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2023; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 (Báo cáo số/BC-MCF-BKS; số/BC-MCF-BKS ngày 08/05/2024).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là..... chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 3: Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 (Tờ trình số/TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024).

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

1. Mua vào:
 - Lương thực (quy gạo) : 34.000 tấn
2. Bán ra:
 - Lương thực (quy gạo) : 34.000 tấn
 - Bao bì : 7.000.000 cái
3. Tổng doanh thu : 572,529 tỷ đồng
4. Lợi nhuận trước thuế : 14 tỷ đồng
5. Nộp ngân sách: Thực hiện theo đúng quy định.

II. Kế hoạch đầu tư - mua sắm TSCĐ:

TT	Tên hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư (Đồng)	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú
			Vốn công ty	Vốn vay	
I	Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí		3.850.000.000		
1	Máy cắt kim loại CNC (VN, mới 100%): 1 máy	550.000.000	550.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Xe Trộn bê tông (TQ mới 100%): 2 chiếc	3.300.000.000	3.300.000.000		
II	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm		4.730.000.000		
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000	2.000.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Hồ nước PCCC - PX1	550.000.000	550.000.000		Năm 2023 chuyển sang
3	Nâng nền kho – PX1	1.210.000.000	1.210.000.000		Năm 2023 chuyển sang
4	Cài tạo, nâng cấp hệ thống xử lý bụi các dây chuyền máy tại PX1	970.000.000	970.000.000		Năm 2023 chuyển sang
TỔNG CỘNG		8.580.000.000	8.580.000.000		

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là..... chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán (Tờ trình số/TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là..... chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 5: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 (Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024)

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2023	THỰC HIỆN 2023	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
1	Tổng doanh thu	511.538.000.000	446.452.863.082	87,28%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.800.000.000	13.900.916.734	100,73%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	11.040.000.000	16.110.911.431	145,93%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước		191.462.556	
	- Quỹ đầu tư phát triển từ các năm trước		5.055.904.066	
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	11.040.000.000	10.863.544.809	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	11.040.000.000	10.863.544.809	98,40%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	84.000.000	102.000.000	121,43%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	310.700.000	310.700.000	100,00%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.064.530.000	1.045.084.000	98,17%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.596.795.000	1.567.627.000	98,17%
e	Chia cổ tức	7.975.600.120	12.933.405.600	
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	7,40%	12,00%	162,16%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	8.374.880	152.094.831	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2023	KH SXKD 2024	(%) so với TH 2023
1	Tổng doanh thu	446.452.863.082	572.529.000.000	128,24%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.900.916.734	14.000.000.000	100,71%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	16.110.911.431	11.352.094.831	70,46%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước	191.462.556	152.094.831	
	- Quỹ đầu tư phát triển từ các năm trước	5.055.904.066		
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	10.863.544.809	11.200.000.000	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	10.863.544.809	11.200.000.000	103,10%

a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	102.000.000	300.000.000	294,12%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	310.700.000	292.500.000	94,14%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.045.084.000	1.060.750.000	101,50%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.567.627.000	1.591.125.000	101,50%
e	Chia cổ tức	12.933.405.600	8.083.378.500	62,50%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	12,00%	7,50%	62,50%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	152.094.831	24.341.331	

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn thời gian chi trả cổ tức năm 2023 và tạm ứng cổ tức năm 2024 (*nếu thấy cần thiết*), thực hiện các thủ tục cần thiết để chốt danh sách cổ đông với Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là..... chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 6: Thông qua Tờ trình về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 (*Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024*)

1/ Báo cáo kết quả thực hiện Quỹ tiền lương năm 2023:

Thực tế Công ty đã hạch toán quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2023 là 26.250.031.214 đồng chiếm tỷ lệ 65,38% tổng lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

Đơn vị tính : Đồng

Diễn giải	Quỹ lương được trích năm 2023	Số thực trích quyết toán năm 2023	Chênh lệch	So sánh (%)
A	B	C	D=(C-B)	E=(C/Bx100%)
Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	34.446.000.000	26.250.031.214	-8.195.968.786	76,21%
Trong đó: - Quỹ lương LĐQL	2.486.000.000	2.486.000.000		
- Quỹ lương NLĐ	31.960.000.000	23.764.031.214		

2/ Kế hoạch Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD năm 2024:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2024, lợi nhuận trước thuế là **14.000.000.000** đồng, tăng 0,71% so với thực hiện năm 2023.

Nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động không bị giảm trước tình hình mức sinh hoạt hiện nay, Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê

duyet quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2024 với tỷ lệ là 71,60% lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau:

ĐVT : Đồng

T T	Diễn giải	Năm 2023		Kế hoạch Năm 2024	So sánh (%)	
		Số kế hoạch	Số thực tế			
1	2	3	4	5	(6) = (5)/(3)	(7) = (5)/(4)
1	Lợi nhuận ròng trước thuế	13.800.000.000	13.900.916.734	14.000.000.000	101,45%	100,71%
2	Đơn giá tiền lương (Tỷ lệ% trên lợi nhuận chưa trừ lương $v/(v+m)$)	71,40%	65,38%	71,60%	100,29%	109,52%
3	Quỹ lương trích đưa vào phí	34.446.000.000	26.250.031.214	35.300.000.000	102,48%	134,48%
	Trong đó:- Quỹ lương LDQL	2.486.000.000	2.486.000.000	2.340.000.000		
	- Quỹ lương NLĐ	31.960.000.000	23.764.031.214	32.960.000.000		

Và tùy theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện, Công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2024 đúng theo tỷ lệ % lợi nhuận chưa trừ lương ($v/(v+m)$)=71,60% đồng thời sẽ báo cáo lại cho cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

3/ Mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2024:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 8.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 4.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là..... chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 7: Thông qua Tờ trình về việc thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan năm 2024 (Tờ trình số /TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là..... chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 8: Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2024 (Tờ trình số / TTr-MCF-BKS ngày 08/05/2024).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là..... chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 9: Thông qua Tờ trình về việc Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028) (Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là..... chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 10: Thông qua Tờ trình về việc Ban kiểm soát kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028) (Tờ trình số .../TTr-MCF-HĐQT ngày 08/05/2024).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là..... chiếm tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 11: Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028).

Đại hội đã bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ V (2024-2028) theo phương thức bầu dồn phiếu. Kết quả bầu như sau:

a. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028)

STT	Họ và tên	Số lượng quyền biểu quyết hợp lệ	Tỷ lệ biểu quyết
1			
2			
3			
4			
5			

b. Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028)

STT	Họ và tên	Số lượng quyền biểu quyết hợp lệ	Tỷ lệ biểu quyết
1			
2			
3			

Điều 12. Triển khai thực hiện Nghị quyết

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 08/05/2024.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện đến Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2025.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT
(Tài liệu ĐHĐCĐTN 2024).

BẠCH NGỌC VĂN